

BÀI HỌC 13

CỘNG ĐỒNG NGƯỜI HẬU VIỆC



CÂU GÓC: *“Hãy cầm giữ sự làm chứng về điều trông cậy chúng ta chẳng chuyển lay, vì Đấng đã hứa cùng chúng ta là thành tín. Ai nấy hãy coi sóc nhau để khuyển giục về lòng yêu thương và việc tốt lành”* (Hê-bơ-rơ 10:23, 24).

KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: 2 Cô-rinh-tô 2:14–16; Xuất Ê-díp-tô Ký 32:1–14; 1 Phi-e-rơ 2:12; Phi-líp 2:15; Ê-phê-sô 2:19; Hê-bơ-rơ 10:23–25.

Khi tìm cách hoàn thành sứ mệnh Cơ Đốc giáo, chúng ta không nên đánh giá thấp tiềm năng của hội thánh trong tư thế một cộng đồng các tín nhân có tổ chức. Chúng ta đã bàn về những thử thách có thể phải đương đầu khi tìm cách đối phó với bất công và nghèo đói. Nhưng bằng cách làm việc cùng các tín hữu trong một cộng đồng đức tin, chúng ta có thể là phước lành cho những cá nhân xung quanh chúng ta.

Tuy nhiên, khi kết hợp với nhau như một hội thánh, chúng ta dễ bị cám dỗ bởi mỗi phần tâm giữ cho bản thân hội thánh tiếp tục hoạt động, mà quên đi lý do chính cho sự tồn tại của hội thánh là để phục vụ thế giới và cộng đồng mà Chúa đã đặt hội thánh Ngài vào. Trên cương vị của một hội thánh, chúng ta không được hững hờ trước những đau thương và tình trạng đốn mạt hiện diện xung quanh chúng ta. Nếu Đấng Cơ Đốc đã không làm ngơ, chúng ta cũng không được quyền làm ngơ. Chúng ta phải trung tín với mệnh lệnh rao giảng phúc âm, và gắn bó mật thiết với công cuộc ấy, gồm những nỗ lực giúp đỡ thành phần bị lấn lướt, đói khát, trần truồng và bất lực.

Hợp tác chặt chẽ với nhau trên cương vị một tổ chức và cộng đồng hội thánh, chúng ta là thân thể của Đấng Cơ Đốc (1 Cô-rinh-tô 12:12–20). Như thế, chúng ta, với tư cách là một cộng đồng, nên bước đi như Đức Chúa Giê-su đã bước đi, tìm cách tiếp cận thế nhân như Đức Chúa Giê-su đã tiếp cận, và phục vụ trong vai trò là bàn tay, bàn chân, tiếng nói và con tim của Đức Chúa Giê-su trong thế giới ngày nay.

1. TÁC NHÂN CHO SỰ CẢI THIỆN

Chúng ta đã thấy trong các chương đầu của sách Công vụ các Sứ đồ phương cách các tín hữu Cơ Đốc đầu tiên thành lập một loại cộng đồng mới không giống như những cộng đồng khác. Qua đó họ đã chăm sóc những người có nhu cầu trong số họ, cùng nhau tiếp cận với những người bên ngoài cộng đồng để đề nghị giúp đỡ, và mời tham gia vào những việc lạ lùng Đức Chúa Trời đã đang làm cho các tín đồ hội thánh.

Bổ túc các mô tả của Đức Chúa Giê-su về muối và ánh sáng, sứ đồ Phao-lô dùng một số ẩn dụ để mô tả hành động của hội thánh trong thế giới. Trong số ấy, ông ví dân sự của Chúa với của lễ (Rô-ma 12:1), với thân thể của Đấng Cơ Đốc (1 Cô-rinh-tô 12:12-20), với tư cách là sứ giả (2 Cô-rinh-tô 5:18-20) và với mùi thơm (2 Cô-rinh-tô 2:14-16). Mỗi hình ảnh này diễn đạt vai trò người đại diện hoặc đại lý của nước Đức Chúa Trời ngay cả trong lúc này, tức là trong một thế gian đang bị tàn phá bởi cuộc chiến vĩ đại giữa thiện và ác.

Xem lại từng mô tả về người “đại diện” trên đây. Sự mô tả nào phản ánh đúng nhất cách bạn đại diện cho Đức Chúa Trời và đường lối của Ngài trong cộng đồng của bạn, và tại sao như vậy?

Mỗi hình ảnh trên đều có một hành động liên quan đến hình ảnh ấy. Nhưng các hành động này không phải là phương tiện để được Chúa chấp nhận, mà thực ra là con người đã được Chúa chấp nhận trước rồi nhờ sự hy sinh của Đức Chúa Giê-su, và sau đó họ đáp lại tình yêu và ân điển ấy bằng cách trở thành những sứ giả của Ngài trong một thế giới đang hấp hối trong đốn đau.

Nhưng các ẩn dụ cũng có thể được hiểu ở một mức độ thâm sâu hơn: bởi vì tình yêu và ân điển của Đức Chúa Trời là đặc tính của nước Ngài, khi chúng ta hành động theo đặc tính ấy, phản ánh tình yêu và ân điển của Chúa đến tha nhân, có nghĩa là chúng ta đang thực hành và tham gia vào vương quốc vĩnh cửu đó, ngay cả bây giờ.

Theo luật quốc tế, một đại sứ quán được coi như là một phần của quốc gia mà pháp nhân ấy đại diện, ngay cả khi nằm xa xôi bên ngoài quốc gia gốc. Theo cách tương tự, thi hành đường lối của vương quốc Thượng Đế mang cho con người một thoáng nhìn ở đây và ngay bây giờ về cái thực tại vĩnh hằng. Và như vậy, thoáng nhìn này chỉ đến và cũng là tiền vị của cuộc thất trận cuối cùng của tà ác. Và bằng cách làm đại sứ hay tác nhân cho Đấng Cơ Đốc, chúng ta có thể trải nghiệm cái thực tại tình yêu và công lý của Ngài ngay trong cuộc đời mình, trong hội thánh và trong cuộc đời của những ai chúng ta tìm cách phục vụ.

Xin đọc 2 Cô-rinh-tô 2:16. Sự khác biệt giữa hai mùi hương là gì, và làm thế nào để biết mùi hương nào là hình bóng về chúng ta?

2. NHỮNG KẸ CÒN SÓT LẠI LÀ NGƯỜI HẬU VIỆC

Định nghĩa tiêu chuẩn của những ai còn sót lại được xác định qua lời tiên tri trong Khải huyền 12:17: “chúng giữ điều răn của Đức Chúa Trời và giữ lòng tin Đức Chúa Jê-sus”. Những đặc điểm này là dấu đóng rõ rệt trên dân sự Đức Chúa Trời trong các giai đoạn sau của lịch sử địa cầu. Nhưng, cũng qua các câu chuyện Kinh Thánh, chúng ta tìm thấy các ví dụ về cách những kẻ còn sót lại hành động và nhất là cách họ phục vụ người khác.

Tuy nhiên, trường hợp của ông Môi-se trong Xuất Ê-díp-tô Ký 32:1-14 liên quan đến vấn đề này thật nan giải. So sánh ông Môi-se trong câu chuyện này với những kẻ còn sót lại trong Khải huyền 12:17.

Trong cơn giận với dân Y-sơ-ra-ên, Đức Chúa Trời đã đe dọa sẽ tiêu diệt họ và chuyển lời hứa đã dành cho họ – lời hứa về một quốc gia lớn sẽ ra từ hậu duệ chung của tổ phụ Áp-ra-ham – sang cho một đối tượng khác là lãnh tụ Môi-se và gia đình ông ta (Xuất Ê-díp-tô Ký 32:10).

Nhưng ông Môi-se đã không ích kỷ muốn ăn sủng hậu hĩnh ấy. Thay vào đó, ông đã dám táo bạo tranh luận với Đức Chúa Trời rằng thi hành lời hứa của Ngài sẽ khiến các dân tộc không xem Ngài là một Đấng nhân đức (Xuất Ê-díp-tô Ký 32:11-13). Nhưng sau đó, Môi-se còn đi xa hơn nữa khi dám liều mình biện hộ cho lập luận của ông trước Chúa.

Lãnh tụ Môi-se đã phải vượt biết bao nhiều khó để dẫn dắt dân Y-sơ-ra-ên đi qua đồng vắng. Họ đã phàn nàn và cãi cọ với nhau mỗi ngày, gần như từ lúc bắt đầu lên đường. Thế mà, ông Môi-se đã thưa với Chúa rằng: “nhưng bây giờ xin Chúa tha tội cho họ! Bằng không, hãy xóa tên tôi khỏi sách Ngài đã chép đi” (Xuất Ê-díp-tô Ký 32:32). Khi phát biểu đề nghị cao cả quảng đại ấy, ông sẵn sàng từ bỏ hết sự sống vĩnh hằng của mình không chút hối tiếc, chỉ để mong sao cứu được những bạn đồng hành trong suốt 40 năm qua.

Thật là một tấm gương cảm động về tinh thần hy sinh để cầu thay cho những kẻ không xứng đáng! Và thật là một biểu tượng hào hùng của toàn bộ kế hoạch cứu rỗi!

“Khi thủ lãnh Môi-se can thiệp cho dân sự của mình, tính rụt rè của ông đã tan mất trong sự quan tâm sâu xa và tình yêu thẩm thiết dành cho những người mà, nhờ nơi Chúa, ông đã là công cụ để họ đạt được nhiều phúc lợi. Đức Chúa Trời lắng nghe lời nài xin khẩn khoản đầy vị tha của ông và đã chấp thuận. Ngài đã chứng tỏ phẩm giá của tôi tớ Ngài; Ngài đã thử thách lòng thủy chung sắt son và tình yêu xả kỷ mà ông Môi-se dành cho bọn người lầm lỗi và vô ơn, và ông đã cao cả chịu đựng tất cả các thử thách ấy. Mỗi quan tâm của ông đối với Y-sơ-ra-ên không nảy sinh từ bất cứ động lực ích kỷ nào. Lãnh tụ Môi-se đã ôm ấp trong trái tim mình viễn cảnh thịnh vượng của dân tộc mà Chúa chọn thiết tha hơn là danh dự cá nhân của ông, quan trọng hơn cái đặc quyền được làm tổ phụ của một dân tộc hùng mạnh. Đức Chúa Trời mãn nguyện với tấm lòng trung tín, tâm hồn giản dị và hành vi chính trực của vị lãnh tụ vĩ đại này, và Ngài đã cam kết ủy thác cho ông, một người hướng dẫn trung thành, trách nhiệm lớn lao là hợp tác với Ngài để giải phóng và đưa dần dần Y-một-ra-ên đến miền Đất Hứa.” – Ellen G. White, *Patriarchs and Prophets*, trang 319.

Bài học hôm nay nói gì về phương cách chúng ta, nếu có thể được, nên đối phó với những lỗi lầm xung quanh chúng ta?

3. TÌM ĐẾN THA NHÂN

Các cuộc thảo luận của hội thánh đôi khi bị bế tắc vì cần phải lựa chọn một trong hai ưu tiên: các công tác xã hội, hoặc là các công tác phúc âm, từ thiện hoặc làm chứng, công lý hoặc truyền giáo. Nhưng khi chúng ta hiểu rõ hơn về từng khái niệm này và quan sát chức vụ của Đức Chúa Giê-su, sự khác biệt giữa các công tác không còn nữa, và chúng ta nhận ra rằng việc rao giảng tin lành và nỗ lực giúp đỡ tha nhân thật ra liên kết với nhau chặt chẽ.

Một trong những tuyên bố được biết đến nhiều nhất của bà Ellen White đã giải thích rằng: “Chỉ riêng phương pháp của Đấng Cơ Đốc mới có thể mang lại thành công thực sự khi tiếp cận người khác. Đấng Cứu Thế chung đụng với dân chúng như một người mong muốn lòng tốt lành của họ. Ngài bày tỏ tình cảm thông đối với người lạ, phục vụ nhu cầu của tha nhân, và chiếm được lòng tin của thế nhân. Sau đó Ngài kêu gọi họ ‘Hãy Theo Ta’ ...

“Người đói rách cần được tiếp trợ, người tật bệnh cần được chăm sóc, người đau buồn và mất mát cần được an ủi, người thiếu hiểu biết cần được chỉ dẫn, người thiếu kinh nghiệm cần được khuyên bảo. Chúng ta phải khóc với những kẻ than khóc, và hoan hỉ với những ai vui mừng.” – Ellen G. White, *The Ministry of Healing*, trang 143.

Như chúng ta đã thấy, các hành động của hai vương quốc này, công bằng và truyền giáo, gắn bó chặt chẽ, không chỉ trong chức vụ của Đức Chúa Giê-su mà còn cả trong sứ mạng đầu tiên Ngài ủy thác cho các môn đồ: “Khi đi đường, hãy rao giảng rằng: Nước thiên đàng gần rồi. Hãy chữa lành kẻ đau, khiêng sống kẻ chết, làm sạch kẻ phong, và trừ các quỷ. Các người đã được lành không thì hãy cho không” (Ma-thi-ơ 10:7, 8). Nói tóm lại, một trong những cách hiệu quả nhất để tiếp cận người khác với thông điệp của chúng ta là đáp ứng nhu cầu của họ.

Xin đọc 1 Phi-e-rơ 2:12 và Phi-líp 2:15. Sứ đồ Phi-e-rơ và Phao-lô nói gì về việc lành của dân sự Chúa có sức mạnh làm chứng về Ngài?

Với một sự hiểu biết rộng hơn về tin tốt lành của Chúa, chúng ta nhận ra rằng các nỗ lực giảng đạo sẽ trở thành vô nghĩa khi thiếu vắng thái độ thiện cảm nồng hậu đối với tha nhân. Các câu Kinh Thánh như 1 Giăng 3:16–18 và Gia-cơ 2:16 nhấn mạnh đến sự mâu thuẫn trong việc rao giảng phúc âm mà hành vi thì không thể hiện phúc âm ấy. Khi đạt đến mức độ cao nhất, công cuộc truyền giáo phải là sự diễn đạt công lý, được lồng trong hành động chia sẻ tin mừng nói về hy vọng, giải cứu, ăn năn, biến đổi và tình yêu toàn diện của Đức Chúa Trời.

Cả nỗ lực truyền giáo lẫn lòng khao khát công lý đều nảy sinh từ một nhận thức chung về tình yêu Đức Chúa Trời dành cho người lạc lối, bị khủng hoảng và bị tổn thương. Và dưới ảnh hưởng thiên thượng trong cuộc đời mỗi người, tình yêu bắt nguồn từ thượng giới ấy cũng tăng trưởng trong tâm hồn chúng ta. Cơ Đốc nhân không chỉ chọn một loại hoạt động này và khước từ loại hoạt động kia; thay vào đó, chúng ta làm việc với Chúa trong việc hợp tác với mọi người, đáp ứng nhu cầu thực sự của họ, và sử dụng bất cứ nguồn lực nào Chúa giao phó cho chúng ta.

Tuy nhiên, làm sao chúng ta có thể chắc chắn rằng khi mình làm việc tốt cho người khác, chúng ta cũng không bỏ bê việc rao giảng tin mừng về sự cứu rỗi?

4. ÂN ĐIỂN TRONG HỘI THÁNH

Khởi đầu sách Gióp, Đức Chúa Trời chỉ vào ông Gióp và sự trung tín của người đối với Ngài như là một minh chứng cho sự tốt lành của đường lối và cách Ngài đối phó với loài người sa ngã (Gióp 1:8). Điều đáng chú ý ở đây là Đức Chúa Trời cho phép uy tín của Ngài bị hoàn toàn tùy thuộc vào lối sống của con cái Ngài. Những sứ đồ Phao-lô đã mở rộng thêm ý niệm này về sự tín nhiệm Đức Chúa Trời đặt nơi một số “các thánh” của Ngài, bằng cách gồm thêm cộng đồng hội thánh: “Ấy vậy, hiện nay sự khôn sáng mọi đường của Đức Chúa Trời cậy Hội thánh mà bày tỏ ra cho những kẻ làm đầu và những kẻ cầm quyền trong các nơi trên trời” (Ê-phê-sô 3:10).

Xin đọc Ê-phê-sô 2:19. Xin liệt kê các yếu tố được bao gồm trong ý tưởng về cộng đồng hội thánh được mô tả như là “gia đình” của Chúa? Mô tả này ảnh hưởng thế nào cách hoạt động của một hội thánh có tổ chức?

Trong bất kỳ cộng đồng hoặc tổ chức nào, cách thực thể đó đối xử với các thành viên của mình phản ánh các giá trị nền tảng của thực thể đó. Là gia đình của Đức Chúa Trời, thân thể của Đấng Cơ Đốc và cộng đồng của Đức Thánh Linh, hội thánh nhận được những lời kêu gọi cao cả nhất trong tất cả các lời kêu gọi để sống theo bản tính sau đây của Chúa: “Và, Đức Chúa Trời chẳng phải là Chúa của sự loạn lạc, bèn là Chúa sự hòa bình. Hãy làm như trong cả Hội thánh của các thánh đồ” (1 Cô-rinh-tô 14:33).

Các giá trị của công lý, ân sủng, và tình yêu - như được thể hiện trong công lý, ân sủng và tình yêu của Đức Chúa Trời - nên là giếng mỗi hướng dẫn mọi sinh hoạt hội thánh. Từ các cộng đồng hội thánh cấp địa phương đến tổ chức cấp toàn cầu, các nguyên tắc này nên hướng dẫn các vị lãnh đạo giáo hội về cách họ điều khiển, quyết định và chăm sóc cho “những người hèn mọn nhất” trong cộng đồng hội thánh. Các giá trị trên cũng nên hướng dẫn cách chúng ta giải quyết các tranh chấp nội bộ đôi khi xảy ra giữa các thành viên. Nếu chúng ta không thể đối xử một cách công bằng và có nhân phẩm với chính anh chị em tín hữu mình, thì làm sao chúng ta sẽ làm điều đó với người ngoài?

Trong trường hợp tổ chức hội thánh có mướn nhân viên làm việc, thì phải là một vị chủ nhân hào phóng, đặt giá trị con người lên trên mọi quan tâm khác, và nỗ lực chống lại cung cách đối xử thiếu công bằng đối với nhân viên. Hội thánh phải là một nơi an toàn, nơi tất cả các tín hữu làm những gì có thể được để bảo vệ người yếu thế. Và, như chúng ta thấy trong hội thánh đầu tiên, các thành viên của cộng đồng hội thánh nên được đặt biệt chuẩn bị để hỗ trợ những ai trong “gia đình” họ đang gặp hoạn nạn hoặc thiếu thốn.

Đức Chúa Giê-su đã đưa ra điều sau đây như một mệnh lệnh, và giải thích rằng không những mệnh lệnh này có khả năng biến hóa cộng đồng đức tin, mà còn chứng minh thực chất niềm tin của các tín đồ đối với những ai đang theo dõi cách hành xử của họ: “Ta ban cho các người một điều răn mới, nghĩa là các người phải yêu nhau; như ta đã yêu các người thể nào, thì các người cũng hãy yêu nhau thể ấy. Nếu các người yêu nhau, thì ấy là tại điều đó mà thiên hạ sẽ nhận biết các người là môn đồ ta” (Giăng 13:34, 35).

5. KHUYẾN KHÍCH LẤN NHAU LÀM VIỆC THIỆN

Đeo đuổi sứ mạng thượng giới có thể gặp lắm gian nan và nản lòng, ngay cả khi được trang bị với những động lực và ý định tốt đẹp nhất, cũng như khi tin rằng mình đứng về phía Đức Chúa Trời và những giá trị tốt lành. Sầu khổ và đôn đau trong trần đời này không phải chỉ là ảo tưởng, nhưng là những điều rất thật. Và đây chính là một lý do để chúng ta cần một cộng đồng hội thánh. Đức Chúa Giê-su đã tạo một mô hình cho loại cộng đồng hỗ trợ với các môn đồ của Ngài. Ngài hiếm khi bảo họ đi công tác một mình, và ngay cả khi họ phải đi ra như vậy, thì cũng sớm gặp lại nhau để chia sẻ kinh nghiệm và lấy lại sức cùng lòng can đảm.

Xin đọc Hê-bơ-rơ 10:23–25. Hê-bơ-rơ 10:25 là câu được biết đến nhiều nhất trong ba câu này. Vậy hai câu trước giúp chúng ta hiểu thêm gì về câu thứ ba? Một số phương cách nào có thể giúp chúng ta khuyến khích nhau để cùng hướng tới tình yêu và làm điều tốt?

Trong hầu hết mọi nhiệm vụ, mục đích, hoặc dự án, một nhóm người làm việc cùng nhau có thể đạt được nhiều hơn tất cả những cá nhân làm việc riêng rẽ. Điều này nhắc nhở chúng ta một lần nữa về hình ảnh hội thánh là thân thể của Đấng Cơ Đốc (Rô-ma 12:3–6), trong đó, tất cả chúng ta đều có những vai trò khác nhau nhưng bổ sung cho nhau. Khi mỗi người thi thố sở trường của mình, nhưng trong khuôn khổ cho phép ảnh hưởng của mọi người hợp tác được với nhau, thì chúng ta có thể tin chắc rằng đời sống và công việc của mình sẽ tạo nên sự khác biệt vĩnh cửu.

Mặc dù đạt kết quả là một ưu tiên rất quan trọng khi tìm cách làm điều phải, nhất là khi những kết quả ấy liên hệ tới con người và cuộc đời của họ, đôi khi chúng ta phải chấp nhận phó thác kết quả cho Chúa mà thôi. Trên con đường tranh đấu chống gai để làm giảm bớt tệ nạn nghèo đói, bảo vệ người yếu thế, giải phóng kẻ bị áp bức và lên tiếng cho những ai thấp cổ bé miệng, chúng ta sẽ thấy ngã lòng vì dường như mình chỉ dậm chân tại chỗ. Nhưng may mắn thay, mỗi người chúng ta luôn ấp ủ trong lòng một ngọn lửa hy vọng mãnh liệt không bao giờ bị dập tắt, ấy là chúng ta đang kiên trì chiến đấu cho một mục đích tất thắng to tát và cao cả hơn bất cứ ưu tư nào khác trên cõi đời này. “Vậy, đang lúc có dịp tiện, hãy làm điều thiện cho mọi người, nhất là cho anh em chúng ta trong đức tin” (Ga-la-ti 6:9, 10). Xem thêm Hê-bơ-rơ 13:16.

Đây là lý do tại sao chúng ta được kêu gọi để khuyến khích lẫn nhau, mà theo nghĩa đen là khơi dậy lòng can đảm của nhau. Sống đời trung tín vừa ngập tràn vui thoả vừa gặp lắm gian nan. Đức Chúa Trời của công bằng và cộng đồng của công lý là các hỗ trợ lớn nhất, và cũng là những nguồn sức mạnh mà tín nhân kêu mời những người khác hãy cùng đến chung hưởng.

Bạn có biết hay nghe về ai thường xuyên lao lực để giảm bớt nỗi khổ của người khác không? Làm thế nào bạn có thể khích lệ người ấy hoặc nhóm ấy trong các việc lành họ đang làm?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

“Công việc mà các môn đồ đã tiên phong, chúng ta phải noi theo. Mỗi Cơ Đốc nhân là một nhà truyền giáo. Trong niềm cảm thông và lòng thương xót, chúng ta phải chăm lo cho những cá nhân cần giúp đỡ, tìm kiếm với lòng sốt sắng đầy vị tha để làm giảm bớt những thâm sâu của nhân loại khổ đau. . . .

“Chúng ta phải cho người đói ăn, mặc quần áo cho kẻ trần truồng, và an ủi những ai đau khổ, muộn phiền. Chúng ta cần lưu tâm đến những tâm hồn tuyệt vọng, và thấp lên tia sáng hy vọng trong lòng người vô vọng.

“Tình yêu của Đấng Cơ Đốc, được thể hiện qua thiên chức xả kỷ của Ngài, sẽ hiệu quả hơn trong việc cảm hóa kẻ làm ác hơn là thanh kiếm hoặc tòa án công lý. . . . Một trái tim vốn thành chai đá dưới sự trách móc gay gắt ngược lại sẽ trở nên mềm mại trong tình yêu của Đấng Cơ Đốc.” – Ellen G. White, *The Ministry of Healing*, trang 104, 106.

“Chế độ nô lệ, hệ thống đẳng cấp, thành kiến chủng tộc đầy bất công, hành vi chèn ép giới cùng túng, lòng thờ ơ đối với những cá nhân bất hạnh, tất cả các tệ trạng này được xem là phản lại lý tưởng Cơ Đốc giáo, là các mối đe dọa nghiêm trọng cho sự an lạc của nhân loại, và là các tệ trạng ghê gớm mà hội thánh đã được Đức Chúa Trời bổ nhiệm để lật đổ.” – Hội trưởng Toàn cầu Tổng hội ông A. G. Daniells, phát biểu về sự nghiệp của bà Ellen G. White tại tang lễ của bà, *Life Sketches of Ellen G. White*, trang 473.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Có nhiều người, nhóm và tổ chức đang tìm cách tiếp ứng cho các nhu cầu trên thế giới. Giáo hội Cơ Đốc Phục Lâm có các thông hiểu, tài nguyên độc đáo, và những ưu điểm nào để đóng góp cho nhiệm vụ này?
2. Bạn có thể nhớ một trường hợp khi bạn cảm thấy được cộng đồng hội thánh của bạn khuyến khích và hỗ trợ? Dựa trên kinh nghiệm ấy, như thế nào bạn có thể giúp cho những cá nhân khác cũng có được kinh nghiệm khích lệ tương tự?
3. Ngoài sự hỗ trợ của cộng đồng hội thánh, những yếu tố nào khác có thể giúp bạn vượt qua được cảm giác mệt mỏi và ngã lòng khi làm việc lành cho tha nhân?
4. Bạn có thể liệt kê một số dự án và sáng kiến hoạt động cho công bằng và ấm no mà Giáo hội Cơ Đốc Phục Lâm trên toàn thế giới hiện đang hỗ trợ? Bằng cách nào bạn có thể đóng góp vào phương diện này của công việc hội thánh?

TÓM TẮT:

Vâng, là Cơ Đốc nhân, chúng ta được kêu gọi làm mục vụ cho nhu cầu của người khác, nhất là những ai đang bị tổn thương, đau khổ và bị áp bức. Và mặc dù chúng ta có trách nhiệm cá nhân riêng trong lĩnh vực này, ở cương vị một cộng đồng chú tâm vào sự chăm sóc tha nhân, chúng ta sẽ hiệu quả hơn nhiều nếu kể vai sát cánh nỗ lực như một gia đình hội thánh.